

Bồ Đề, ngày 30 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai các khoản thu năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

1. Trường Tiểu học Gia Thượng tiến hành niêm yết công khai:

- Các khoản thu năm học 2025 - 2026 (Có văn bản kèm theo)

2. Địa điểm niêm yết công khai:

- Trang thông tin điện tử của nhà trường (<http://thgiathuong.hanoi.edu.vn>)

3. Thời gian niêm yết: Từ ngày 30/9/2025.

- Trong thời gian niêm yết công khai: Toàn thể CBGVNV, CMHS và những người có liên quan không có ý kiến gì phản hồi coi như nhất trí với nội dung công khai.

- Bất cứ lúc nào cơ sở giáo dục hoạt động, CMHS, CBGVNV và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên.

- Mọi ý kiến trao đổi, đề xuất xin gửi về văn phòng trường để nhà trường giải đáp kịp thời.

Nơi nhận:

- CMHS, CBGVNV trường;
- Lưu VP.



Nguyễn Thị Thúy Mai

Số: 56/TB-THGT

Bồ Đề, ngày 30 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO CÔNG KHAI VỀ CÁC KHOẢN THU
Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 3375/SGDĐT-KHTC ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2025-2026;

Thực hiện Công văn số 653/UBND-VHXXH ngày 23/9/2025 của UBND phường Bồ Đề về việc hướng dẫn thực hiện quản lý thu chi năm học 2025 – 2026;

Căn cứ kết quả cuộc họp Cha mẹ học sinh toàn trường ngày 25/9/2025.

Trường Tiểu học Gia Thượng thông báo công khai về các khoản thu năm học 2025 – 2026 chi tiết như sau:

TT	Nội dung thu	Mức qui định được thu	Mức thu/HS	Thời gian thu và hình thức thu
1	Dịch vụ phục vụ bán trú (Chỉ thu của học sinh đăng ký bán trú)			
1.1	Tiền suất ăn	35.000đ/bữa/hs (Bữa chính + bữa phụ)	35.000đ/bữa/hs (Trong đó Thành phố hỗ trợ 20.000đ, CMHS đóng 15.000đ)	Ngày 5- 15 hằng tháng Thu theo tổng số ngày ăn
1.2	Chăm sóc bán trú	235.000đ/tháng/hs	235.000đ/ tháng/hs	Ngày 5- 15 hằng tháng
1.3	Trang thiết bị phục vụ bán trú	133.000đ/năm/hs	+120.000đ/ năm/hs (đối với HS ăn bán trú Khối 1) +100.000đ/năm/hs (đối với HS ăn bán trú Khối 2,3,4,5)	Thu 1 lần trong năm vào tháng 10

TT	Nội dung thu	Mức qui định được thu	Mức thu/HS	Thời gian thu và hình thức thu
2	Nước uống (Nước Lavie)	16.000đ/tháng/hs	15.000đ/tháng/hs	Ngày 5- 15 hàng tháng (Miễn giảm với HS hộ nghèo, HCKK, diện chính sách)
3	Các chương trình Tiếng Anh (Chỉ thu của học sinh đăng ký)			
3.1	Chương trình Tiếng Anh Language Link	Thu - chi theo đề án của chương trình Tiếng Anh	667.000đ/ tháng/hs	Ngày 5- 15 hàng tháng
3.2	Chương trình Tiếng Anh BME	Thu – chi theo đề án của chương trình Tiếng Anh	170.000đ/ tháng/hs	Ngày 5- 15 hàng tháng (Miễn giảm với HS hộ nghèo, HCKK, diện chính sách)
3.3	Chương trình Tiếng Anh thông qua ngôn ngữ Toán lớp 1, lớp 2,	Thu - chi theo đề án của chương trình Tiếng Anh	100.000đ/tháng/hs	Ngày 5- 15 hàng tháng (Miễn giảm với HS hộ nghèo, HCKK, diện chính sách)
3.4	Chương trình Tiếng Anh Stem Robotics Lớp 3, 4, 5	Thu - chi theo đề án của chương trình Tiếng Anh	150.000đ/tháng/hs	Ngày 5- 15 hàng tháng (Miễn giảm với HS hộ nghèo, HCKK, diện chính sách)
4	Dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khóa (Chỉ thu của HS đăng kí)	12.000đ/giờ/hs	12.000 đ/giờ/hs	Ngày 5- 15 hàng tháng (Miễn giảm với HS hộ nghèo, HCKK, diện chính sách)
5	Ứng dụng truyền thông GD ENetViet (Chỉ thu của HS đăng kí)	Thực hiện theo CV số 3002/SGD- VP ngày 26/08/2021	20.000 đồng/tháng/hs	Ngày 5- 15 hàng tháng (Miễn giảm với HS hộ nghèo, HCKK, diện chính sách)

TT	Nội dung thu	Mức qui định được thu	Mức thu/HS	Thời gian thu và hình thức thu
6	Điểm danh bằng nhận diện khuôn mặt (Chỉ thu của HS đăng kí)	Thực hiện CV số 4324/BGDĐT-CNTT ngày 14/8/2024; Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND thành phố HN	70.000đ/năm học/hs	Thu 1 lần trong năm vào tháng 12 (Miễn giảm với HS hộ nghèo, HCKK, diện chính sách)
7	Quỹ Đội	2.000đ/tháng x 9 tháng = 18.000đ/năm học/hs		Thu 1 lần trong năm vào tháng 10
8	Thu hộ tiền Bảo hiểm Y tế	Thực hiện theo công văn số 538/BHXH-CV của BHXH cơ sở Long Biên về việc thực hiện BHYT học sinh năm học 2025 – 2026.		- Khối 1: thu vào tháng 9/2025 - Khối 2,3,4,5: thu vào tháng 12/2025
9	Điện chênh lệch khi lớp sử dụng điều hòa	Theo chỉ số thực tế tại công tơ		Cuối mỗi kì (Miễn giảm với HS hộ nghèo, HCKK, diện chính sách)
10	Chương trình Giáo dục Kỹ năng sống (Chỉ thu của HS đăng kí)	100.000đ/tháng/hs đã bao gồm học phí 4 tiết/tháng, kinh phí phần mềm, giáo trình, học liệu giảng dạy.		Thu theo tháng học (Miễn giảm với HS hộ nghèo, HCKK, diện chính sách)
11	Quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp (Chỉ thu của CMHS đăng kí tự nguyện tham gia)	Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT- BGDĐT ngày/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS.		Nhà trường không vận động thu quỹ CMHS trường. Quỹ CMHS của lớp: thu theo tự nguyện, tùy tâm.
12	Các câu lạc bộ TDTT và năng khiếu: bóng đá, bóng rổ, đàn, vẽ, cầu lông, võ, nhảy hiện đại, kỹ năng công dân số (Chỉ thu của CMHS đăng kí tự nguyện cho con tham gia)	Từ 250.000 đ/tháng/1 CLB đến 400.000đ/tháng/1 CLB (bao gồm học phí, khấu hao thiết bị, điện, nước, vệ sinh, học liệu ...) (Thời gian học từ 16h20- 17h50 dự kiến 2 buổi/tuần/1 CLB)		Thu theo số buổi học thực tế của tháng

Nơi nhận:

- CBGVNV và PHHS: để thực hiện
- Lưu: VP (02)

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thuý Mai